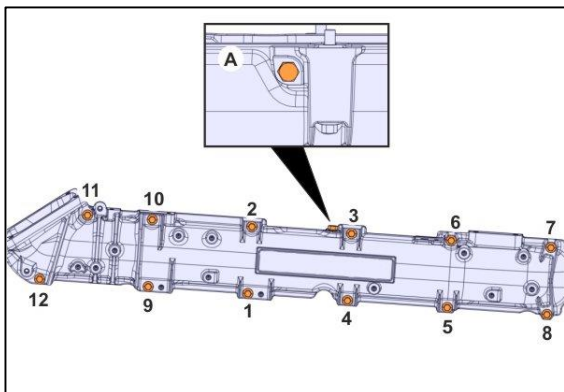




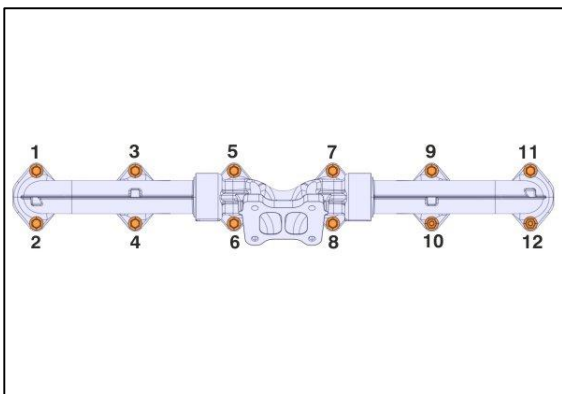
## Hệ thống nạp và xả, thông số kỹ thuật

### Ống góp nạp



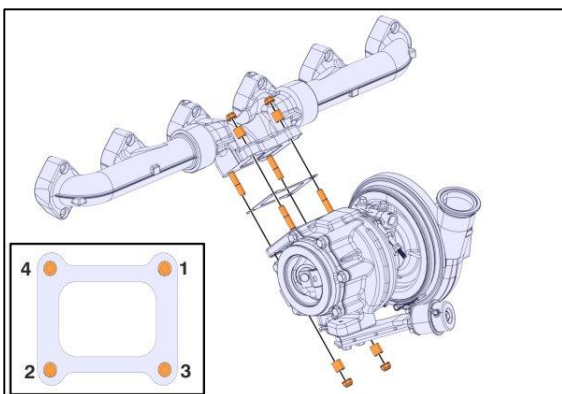
|                  |                                    |
|------------------|------------------------------------|
| A nút bít        | 12Nm                               |
| Ống góp nạp, vít | Trình tự siết: 1-12, 24 $\pm$ 3 Nm |

### Ống góp xả



|                 |                                       |
|-----------------|---------------------------------------|
| Ống góp xả, vít | 1. Trình tự siết: 1-12, 2 – 10 Nm     |
|                 | 2. Trình tự siết: 1-12, 30 $\pm$ 4 Nm |
|                 | 3. Trình tự siết: 1-12, 52 $\pm$ 4 Nm |

### Turbocharger đến ống góp xả

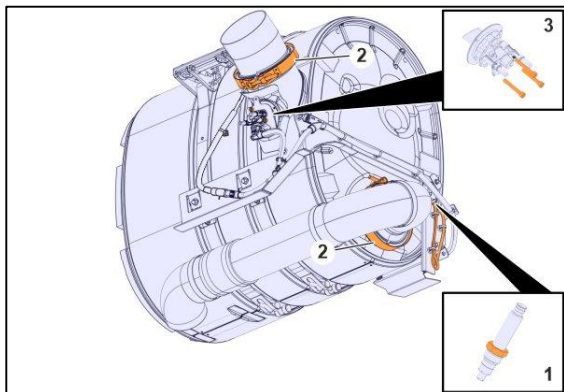


|                   |                                      |
|-------------------|--------------------------------------|
| Turbocharger, vít | 1. Trình tự siết: 1-4, 24 $\pm$ 4 Nm |
|                   | 2. Trình tự siết: 1-4, 48 $\pm$ 8 Nm |



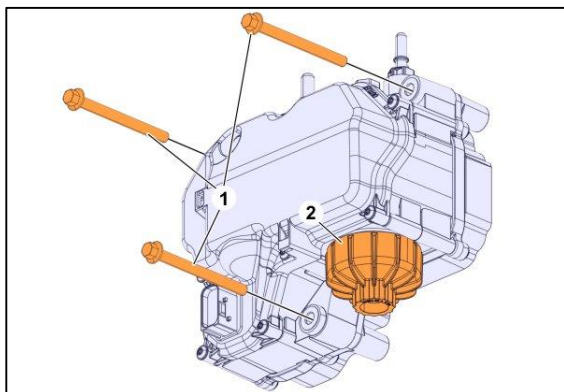
UD TRUCKS

### Bộ tiêu âm SCR (Selective Catalytic Reduction)



|                       |                         |
|-----------------------|-------------------------|
| 1. Cắm biền, đai ốc   | $50 \pm 10 \text{ Nm}$  |
| 2. Kẹp giữ chữ V, vít | $12 - 16 \text{ Nm}$    |
| 3. Van vòi phun, vít  | $10 \pm 1.5 \text{ Nm}$ |

### Cụm bơm adblue, lực siết



|                        |                         |
|------------------------|-------------------------|
| 1. Cụm bơm adblue, vít | $19 \pm 3.8 \text{ Nm}$ |
| 2. Nắp lọc             | $20^{+5}_0 \text{ Nm}$  |